

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp hạng mục công trình đã đầu tư xây dựng Trường THPT Búng Lao.

2. Địa điểm xây dựng: Xã Búng Lao, tỉnh Điện Biên.

3. Chủ đầu tư: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên.

4. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng: Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thành Ngân Điện Biên.

5. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính:

- Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

- Loại, cấp công trình chính: Công trình dân dụng, cấp III.

6. Mục tiêu dự án: Đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ cho các hoạt động dạy, học và các hoạt động giáo dục của cán bộ, giáo viên và học sinh, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; đồng thời đảm bảo mỹ quan trường, lớp học, tránh xuống cấp công trình, nâng cao tính an toàn, kéo dài tuổi thọ các hạng mục công trình đã xây dựng.

7. Quy mô đầu tư xây dựng:

7.1. Nhà ban giám hiệu 02 tầng (nhà A):

- Phá dỡ: Phá dỡ toàn bộ lớp vữa trát cổ móng; phá dỡ 40% lớp vữa trát dầm, trần, 50% lớp vữa trát tường, cột trong và ngoài nhà; cạo bỏ lớp sơn tường, cột, dầm, trần còn lại; phá dỡ bê tông nền tầng 1; phá dỡ lớp gạch lát nền, gạch ốp tường khu vệ sinh toàn nhà; phá dỡ, hạ chiều cao sân khấu; phá dỡ 20% lớp vữa láng granito cầu thang; tháo dỡ cửa đi, cửa sổ; phá dỡ tường thu hồi trực 1 và trực 9, tường chắn thành sê nô trực 4-6, một phần tường ngăn tầng 2 trực 2; tháo dỡ xà gò, mái tôn; tháo dỡ và cạo bỏ lớp sơn trên cửa đi, cửa sổ, hoa sắt cửa; thông, hút bể tự hoại; tháo dỡ hệ thống điện, chống sét, thiết bị vệ sinh.

- Cải tạo, sửa chữa: Xây cải tạo lại hệ tường thu hồi bằng gạch VXM75#, giằng thu hồi bằng BTCT200#, lắp đặt lại xà gò mái (có tận dụng lại 90% xà gò cũ đã tháo dỡ); lợp lại mái bằng tôn múi dày 0,42mm; trát lại tường, cột, dầm, trần các vị trí phá dỡ bằng VXM75#; lu sơn hoàn thiện; láng granito cầu thang các vị trí đã phá dỡ; vệ sinh lại lớp granito cầu thang các vị trí còn lại; đầm chặt và đổ nền tầng 1 bằng BT200#; lát nền gạch men 600x600mm; khu vệ sinh nền lát gạch chống trơn 300x300mm, tường ốp gạch men 300x600mm; thay cửa đi khu vệ sinh bằng cửa khung nhôm kính an toàn; sơn lại khuôn cửa, cửa đi, cửa sổ, hoa sắt cửa và lắp đặt lại; lắp đặt bổ sung chiều cao lan can hành lang tầng 2 bằng inox; lắp đặt mới thiết bị vệ sinh; làm mới hệ thống điện, cấp, thoát nước, chống sét.

7.2. Nhà các phòng học chức năng (nhà D):

- Phá dỡ: Phá dỡ toàn bộ lớp vữa trát cổ móng; phá dỡ 30% lớp vữa trát dầm, trần, 50% lớp vữa trát tường, cột trong và ngoài nhà; cạo bỏ lớp sơn tường, cột, dầm, trần còn lại; phá dỡ bê tông nền tầng 1; phá dỡ gạch lát nền toàn nhà; phá dỡ 20% lớp vữa láng granito cầu thang; tháo dỡ cửa đi, cửa sổ; phá dỡ tường thu hồi trực 1, trực A, thu hồi TH4; tháo dỡ xà gò, mái tôn; tháo dỡ và cạo bỏ lớp sơn trên cửa đi, cửa sổ, hoa sắt cửa;

tháo dỡ hệ thống điện, thoát nước mái, chống sét.

- Cải tạo, sửa chữa: Xây cải tạo lại hệ tường thu hồi bằng gạch VXM75#, giằng thu hồi bằng BTCT200#; lắp đặt lại xà gồ mái (có tận dụng lại 90% xà gồ cũ đã tháo dỡ); lợp lại mái bằng tôn múi dày 0,42mm; trát lại tường, cột, dầm, trần các vị trí phá dỡ bằng VXM75#; lu sơn hoàn thiện; láng granito cầu thang các vị trí đã phá dỡ; vệ sinh lại lớp granito cầu thang các vị trí còn lại; đầm chặt và đổ nền tầng 1 bằng BT200#; lát nền toàn nhà bằng gạch men 600x600mm; sơn lại khuôn cửa, cửa đi, cửa sổ, hoa sắt cửa và lắp đặt lại; lắp đặt bổ sung chiều cao lan can hành lang tầng 2 bằng inox; làm mới hệ thống điện, chống sét.

7.3. Nhà công vụ giáo viên (04 phòng):

- Phá dỡ: Phá dỡ toàn bộ lớp vữa trát cổ móng, vữa láng sê nô mái; phá dỡ 50% lớp vữa trát tường, cột, dầm trong và ngoài nhà; cạo bỏ lớp sơn tường, cột, dầm còn lại; phá dỡ bê tông nền, gạch lát nền toàn nhà; phá dỡ gạch ốp tường khu bếp; tháo dỡ cửa đi, cửa sổ; phá bỏ lan tô giữa cửa và ô thoáng; tháo dỡ mái tôn, trần nhựa; cạo bỏ lớp sơn cũ xà gồ, dầm trần; tháo dỡ hệ thống điện, thoát nước mái, chống sét.

- Cải tạo, sửa chữa: Sơn chống thấm và láng sê nô VXM100#; sơn lại hệ xà gồ, dầm trần; lợp lại mái bằng tôn múi dày 0,42mm; làm mới trần bằng tôn mát; trát lại tường, cột, dầm các vị trí phá dỡ bằng VXM75#; lu sơn hoàn thiện; đầm chặt và đổ nền bằng BT200#; lát nền gạch men 600x600mm; láng granito bậc tam cấp; ốp tường khu bếp gạch men 300x600mm; thay mới cửa, cửa sổ bằng hệ khung nhôm kính an toàn; lắp dựng song cửa sổ bằng inox; làm mới hệ thống điện, thoát nước mái, chống sét.

7.4. Các hạng mục phụ trợ sửa chữa:

a) Khu nhà vệ sinh nội trú 12 phòng:

- Phá dỡ: Phá dỡ lớp vữa láng mái; phá dỡ lớp gạch lát nền, gạch ốp tường; phá dỡ bê tông nền; phá dỡ toàn bộ lớp vữa trát tường và 50% lớp vữa trát trần trong và ngoài nhà; cạo bỏ lớp sơn còn lại; tháo dỡ cửa đi, thiết bị vệ sinh, hệ thống điện, cấp thoát nước.

- Cải tạo, sửa chữa: Sơn chống thấm và láng mái bằng VXM100#; trát lại tường, trần vị trí đã phá dỡ bằng VXM75#; lu sơn hoàn thiện; đổ lại nền BT200#; lát nền nhà bằng gạch chống trơn 300x300mm; tường trong nhà ốp gạch men 600x300mm; thay mới cửa đi khung nhôm kính an toàn; lắp đặt bể tự hoại bằng nhựa, làm mới thiết bị vệ sinh, hệ thống điện, cấp, thoát nước.

b) Khu nhà vệ sinh nữ nội trú 06 phòng:

- Phá dỡ: Phá dỡ lớp vữa láng mái; phá dỡ lớp gạch lát nền, gạch ốp tường; phá dỡ bê tông nền; phá dỡ toàn bộ lớp vữa trát tường và 50% lớp vữa trát trần trong và ngoài nhà; cạo bỏ lớp sơn còn lại; tháo dỡ cửa đi, thiết bị vệ sinh, hệ thống điện, cấp thoát nước; thông hút bể tự hoại.

- Cải tạo, sửa chữa: Sơn chống thấm và láng mái bằng VXM100#; trát lại tường, trần vị trí đã phá dỡ bằng VXM75#; lu sơn hoàn thiện; đổ lại nền BT200#; lát nền nhà bằng gạch chống trơn 300x300mm; tường trong nhà ốp gạch men 600x300mm; thay mới cửa đi khung nhôm kính an toàn; làm mới thiết bị vệ sinh, hệ thống điện, cấp, thoát nước.

c) Khu nhà tắm nữ nội trú 06 phòng:

- Phá dỡ: Phá dỡ lớp vữa láng mái; phá dỡ lớp gạch lát nền, gạch ốp tường; phá dỡ bê tông nền; phá dỡ toàn bộ lớp vữa trát tường và 50% lớp vữa trát trần trong và ngoài

nhà; cạo bỏ lớp sơn còn lại; tháo dỡ cửa đi, thiết bị vệ sinh, hệ thống điện, cấp thoát nước.

- Cải tạo, sửa chữa: Sơn chống thấm và lán mái bằng VXM100#; trát lại tường, trần vị trí đã phá dỡ bằng VXM75#; lu sơn hoàn thiện; đổ lại nền BT150#; lát nền nhà bằng gạch chống trơn 300x300mm; tường trong nhà ốp gạch men 600x300mm; thay mới cửa đi khung nhôm kính an toàn; thay mới vòi sen tắm, hệ thống điện, cấp, thoát nước.

d) Sân đường nội bộ (S=1.200m²): Tạo phẳng mặt sân; lót bạt và đổ sân bằng BT200# dày 10cm.

8. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- TCVN 8794:2011 Trường Trung học - Yêu cầu thiết kế.
- TCVN 2737:2023 Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 5574:2018 Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép.
- TCVN 5575:2012 Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 9362:2012 Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình.
- Một số tiêu chuẩn, quy chuẩn khác có liên quan.

9. Tổng mức đầu tư xây dựng: 4.000.000.000 đồng.

10. Tiến độ thực hiện dự án: 2025-2026.

11. Nguồn vốn đầu tư: Vốn sự nghiệp giáo dục trong dự toán thu, chi ngân sách hàng năm, được giao tại Quyết định số 2259/QĐ-UBND ngày 16/12/2024 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025 và vốn sự nghiệp giáo dục năm 2026.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Tổ chức tư vấn quản lý dự án.

13. Khái quát gói thầu:

- Tên gói thầu: Xây lắp.
- Giá gói thầu: 3.543.143.110 đồng.
- Nguồn vốn: Vốn sự nghiệp giáo dục trong dự toán thu, chi ngân sách hàng năm, được giao tại Quyết định số 2259/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND tỉnh, về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025 "mục sửa chữa trường học 12.600 triệu đồng" và vốn sự nghiệp giáo dục năm 2026.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 10 ngày.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV năm 2025.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 09 tháng.
- Tùy chọn mua thêm (nếu có): Không áp dụng.
- Giám sát hoạt động đấu thầu: Không.

14. Phạm vi công việc gói thầu:

Thực hiện thi công xây dựng toàn bộ công trình theo quy mô nêu trên (nội dung

chi tiết công việc được mô tả chi tiết bảng kê hạng mục công việc).

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong vòng 09 tháng.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

Hồ sơ mời thầu có đính kèm Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã phê duyệt, trong đó có các tài liệu có liên quan kèm theo để nhà thầu làm cơ sở lập E-Hồ sơ dự thầu.

IV. Các bản vẽ: Có Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã phê duyệt kèm theo.